

Số: 1763 /2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1591/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2022 về việc “Thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu

- Ông Đặng Xuân H

Địa chỉ: đường M, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Lê Thị B

Địa chỉ: đường X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 08 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 08 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 185 do Ủy ban nhân dân Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2019 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B cùng thống nhất xác định Ông, Bà không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B cùng thống nhất xác định Ông, Bà không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B cùng thống nhất xác định Ông, Bà không có nợ chung.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng, ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Đặng Xuân H và bà Lê Thị B đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0050311 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường N, quận P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh Dũng